

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **170/2018/HS-PT**

Ngày 27-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyền**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Trần Minh Long**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Hồ Quỳnh Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Văn Hiệp**- Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2018/TLHS-PT ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Văn Danh do có kháng cáo của bị cáo Đặng Văn D, đại diện hợp pháp của người bị hại, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

-Bị cáo có kháng cáo; bị kháng cáo, kháng nghị:

Đặng Văn D – Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1967 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn S 2, xã T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng T (c) và bà Lê Thị T (c), có vợ là Võ Thị C, có 01 con sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông **Lê Văn T** – Sinh năm 1977. (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Lê Văn T – Sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1943 là cha mẹ của người bị hại Lê Văn T; bà Lê Thị Ngọc D – Sinh năm 1982 là vợ của người bị hại Lê Văn T; Cùng trú tại: Thôn S 2, xã T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đinh Viết Đăng L – Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn G 2, xã P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Đặng Thị N – Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn S 2, xã T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Lê Văn T – Sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn S 2, xã T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29.5.2017, ông Đinh Viết Đăng L điều khiển xe mô tô BKS 43K1-223.xx lưu thông trên đường ĐT605 theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng, ngay khi đến khu vực trước trường trung học cơ sở Nguyễn Phú Hường thuộc địa phận thôn S, xã T, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thì phát hiện phía trước khoảng 10m có xe mô tô do Đặng Văn D điều khiển chở phía sau là Lê Văn T đang đứng sát lề đường bên phải cùng chiều đi với Đinh Viết Đăng L, L không xác định được D đi theo hướng nào. Khi D điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường hướng ngược lại (hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam) và ra đến giữa làn đường dành cho xe mô tô và ô tô thuộc phần đường hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng, lúc này L phát hiện xe của D thì khoảng cách đã quá gần nên L không xử lý kịp thời và tông thẳng vào góc chân sau bên trái xe mô tô do D điều khiển, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: anh Lê Văn T, Đặng Văn D, Đinh Viết Đăng L bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa Khoa Đà Nẵng, đến ngày 31/5/2017 thì anh T tử vong. Xe mô tô BKS 43K1-223.xx và 43Y1-09xx hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 57 ngày 27/6/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định anh Lê Văn T tử vong do: đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, chấn thương ngực kín.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 276 ngày 22/8/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định anh Đặng Văn D bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 54%.

Đinh Viết Đăng L không yêu cầu giám định thương tích.

Tại bản án sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ vào: Điều 7 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) ; Khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009); điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: bị cáo **Đăng Văn D 09 (Chín)** tháng cải tạo không giam giữ về tội **“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”**. Giao Đăng Văn D về UBND xã T, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng giám sát, giáo dục.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo, đồng thời kiến nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Viết Đăng L.

Ngày 20/7/2018, bị cáo Đăng Văn D có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu xem xét lại toàn bộ bản án với lý do trong vụ tai nạn giao thông này ông Đinh Viết Đăng L cũng là người có lỗi gây ra cái chết cho ông T và thương tật của bị cáo vĩnh viễn 54% nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà lại không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Đinh Viết Đăng L là không phù hợp.

Ngày 20/7/2018 bà Lê Thị Ngọc D là đại diện hợp pháp của người bị hại (vợ ông T) có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đinh Viết Đăng L.

Ngày 31/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSĐN kháng nghị toàn bộ bản án sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng với nội dung: Các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra, Đinh Viết Đăng L khai khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe và trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép theo quy định, điều khiển xe nằm trong khu vực đông dân cư vào buổi tối nên chủ quan không giảm tốc độ, điều khiển xe chạy với vận tốc (50-60km/h), nên khi phát hiện ông D chuyển hướng điều khiển xe sang đường đã không kịp xử lý và tông thẳng vào xe bị cáo D dẫn đến tai nạn. Lời khai này của Đinh Viết Đăng L phù hợp với lời khai bị cáo D trước khi cho xe chuyển hướng có quan sát các phương tiện giao thông phía trước và phía sau có phát hiện nhìn thấy ánh đèn xe máy của L cách xa khoảng 100m nên chủ quan điều khiển phương tiện với tốc độ chậm (10-20km/h) và khi chuyển hướng cho xe sang đường, bánh trước của xe đã chạm vạch tim đường thì bất ngờ xe mô tô do ông L điều khiển với tốc độ quá nhanh đã tông vào xe bị cáo D gây ra tai nạn. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng cho rằng từ các tài liệu chứng cứ thể hiện tại hồ sơ cho

thấy, ngoài hành vi chuyển hướng không đảm bảo an toàn của bị cáo Đặng Văn D thì việc Đinh Viết Đăng L không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, không làm chủ được tốc độ, xử lý kém dẫn đến đã không thể dừng lại một cách an toàn khi có tình huống giao thông xảy ra trong khu vực đông dân cư, cũng là một trong những nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông dẫn đến thiệt hại tính mạng của 01 người. Như vậy, vụ tai nạn giao thông xảy ra do lỗi chính là của Đinh Viết Đăng L điều khiển phương tiện giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, nồng độ cồn trong máu (hơi thở) vượt quá mức cho phép gây hậu quả nghiêm trọng là vi phạm quy định tại các điều 8, điều 9 và điều 12 Luật giao thông đường bộ là đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản a, b khoản 2 điều 202 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); tuy nhiên cấp sơ thẩm chỉ tiến hành điều tra, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đặng Văn D và xử phạt hành chính đối với Đinh Viết Đăng L là đánh giá chưa đúng tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật do L gây ra, đánh giá chưa đầy đủ, toàn diện bản chất của vụ án là có dấu bỏ lọt tội phạm.

Ngoài ra, hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của bị cáo D xuyên suốt quá trình điều tra là có bật đèn xi nhan và quan sát trước khi chuyển hướng, lời khai của L thì cho rằng D không bật đèn xi nhan nhưng Biên bản khám phương tiện lại không thể hiện việc khám các nút điều khiển đèn xe của D ở vị trí nào khi xảy ra tai nạn là thiếu sót.

Bản án sơ thẩm xác định Đinh Viết Đăng L là người liên quan, tại phiên tòa sơ thẩm, Đinh Viết Đăng L trình bày chỉ tự nguyện hỗ trợ thêm cho bị hại 20 triệu đồng nhưng Bản án sơ thẩm lại tuyên buộc L phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 49.750.000 đồng (*Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) là chưa phù hợp ý chí và nguyên tắc tự nguyện thoả thuận trong dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKSDN ngày 31/7/2018, đồng thời có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Văn D cũng như đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo, hợp lệ.

Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo D và của đại diện hợp pháp người bị hại thì thấy: Bị cáo Đặng Văn D có hành vi chuyển hướng không đảm bảo an toàn, nhưng trong vụ án này Đinh Viết Đăng L cũng có một phần lỗi, đã không có giấy phép nhưng vẫn điều khiển xe phân khối lớn lưu thông trên đường trong tình trạng sử dụng rượu bia vượt quá mức nồng độ cồn cho phép, không làm chủ tốc độ đến khu vực có biển báo đông dân cư không giảm tốc độ đến mức an toàn, thiếu quan sát nên đã tông vào xe bị cáo gây tai nạn, hậu quả làm anh Lê Văn T (chết). Do đó,

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06.7.2018 của TAND huyện Hoà Vang, Tp. Đà Nẵng đã xử bị cáo Đặng Văn D phạm tội ‘Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ’, theo điều 7 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 điều 202 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng tội. Nhưng cấp sơ thẩm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L là chưa thỏa đáng có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, ngoài ra trong hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của bị cáo D xuyên suốt quá trình điều tra là có bật đèn xi nhan và quan sát trước khi chuyển hướng, lời khai L thì cho rằng bị cáo D không bật đèn xi nhan nhưng tại biên bản khám nghiệm phương tiện lại không thể hiện việc khám các nút đèn xe của bị cáo D ở vị trí nào khi xảy ra tai nạn, như vậy là điều tra chưa đầy đủ, mặt khác, về trách nhiệm dân sự bản án sơ thẩm xác định L là người có liên quan, tại phiên tòa L chỉ tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), nhưng bản bản tuyên buộc L phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền 49.750.000đ (*Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) là không phù hợp ý chí và sự tự nguyện thỏa thuận trong dân sự. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c Điều 355 và Điều 358 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn D cho rằng Đinh Viết Đăng L cũng là người có lỗi khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, có sử dụng rượu bia, chạy với tốc độ quá nhanh, xử lý tình huống kém cũng là một trong những nguyên nhân gây ra tai nạn, nhưng cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Viết Đăng L là không công bằng, thiếu khách quan, vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ bản án.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại cũng đề nghị HĐXX xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đinh Viết Đăng L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người liên quan Đinh Viết Đăng L cũng đã thừa nhận, trong vụ tai nạn giao thông làm cho ông T chết, bị cáo D bị thương tích 54% ông cũng là người có lỗi do điều khiển xe chạy quá nhanh khi đi vào khu vực đông dân cư và thiếu chú ý quan sát, trời tối khi tới sát gần xe của bị cáo D mới phát hiện không xử lý kịp nên xe của L đã tông vào xe bị cáo D gây ra tai nạn, tuy nhiên, L cho rằng đây là sự kiện bất ngờ nên L đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21h ngày 29.5.2017 bị cáo D là người điều khiển xe mô tô biển số 43Y1 – 09xx chở phía sau là ông Lê Văn T lưu thông trên đường ĐT 605 theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng cho xe chuyển hướng sang đường để đi ngược lại về hướng Quảng Nam với tốc độ 10-20km/h và ra đến giữa làn đường dành cho xe ô tô, mô tô thuộc phần đường hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng tại khu vực trước trường THCS Nguyễn Phú Hoàng thuộc địa phận thôn S, xã T, huyện Hoà Vang. Tp. Đà Nẵng thì bị xe mô tô BKS 43K1 – 223.xx do anh Đinh Viết Đăng L điều khiển đang lưu thông theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng chạy với tốc độ nhanh, thiếu chú ý quan sát, trời tối nên khi L phát hiện không xử lý kịp nên tông thẳng vào gác chân sau bên trái xe mô tô của bị cáo D điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: anh Lê Văn T tử vong, bị cáo Đăng Văn D bị thương tích 54%, Đinh Viết Đăng L cũng bị thương tích nhưng từ chối giám định thương tích, tài sản 02 xe mô tô BKS 43K1 – 223.xx và 43Y1 – 09xx đều bị hư hỏng.

Tại phiên phúc thẩm bị cáo D cho rằng ngoài hành vi chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn của bị cáo thì Đinh Viết Đăng L cũng là người có lỗi khi điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu bia, chạy với tốc độ quá nhanh, xử lý kém khi đi vào khu vực đông dân cư đã không thể dừng lại một cách an toàn khi có tình huống giao thông xảy ra cũng là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông làm cho ông T chết, bị cáo bị thương tích 54%, nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng Công an, Viện kiểm sát huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng chỉ khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng để xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tại Bản án sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06/7/2018 là không phù hợp nên đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án.

[2] Xét kháng nghị của VKS nhân dân thành phố, kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại thì thấy:

Trong vụ tai nạn giao thông này bị cáo D và Đinh Viết Đăng L cả hai đều có lỗi, trong đó lỗi của bị cáo D là khi cho xe chuyển hướng không có tín đèn hiệu báo rẽ (mặc dù bị cáo khai khi rẽ có bật đèn xi nhan), nhưng qua xem xét bản ảnh chụp lại tại hiện trường vụ tai nạn không thể hiện xe bị cáo D sau khi tai nạn xảy ra có tín hiệu đèn xi nhan báo chuyển hướng (BL 23-30), mặt khác tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đối với xe mô tô biển kiểm soát số 43Y1- 09xx không thể hiện rõ về an toàn kỹ thuật của phương tiện về đèn (BL 52-53), do vậy, Bản án sơ thẩm xác định bị cáo khi cho xe chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn, và thiếu quan sát các phương tiện khác là vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết 01 người là đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và áp

dụng khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử phạt bị cáo về tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đối với Đinh Viết Đăng L tại phiên tòa phúc thẩm khai nhận khi điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, do trước đó đã có sử dụng bia rượu, và biết rõ khu vực đường ĐT 605 thuộc địa phận xã T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng là khu vực có trường học, đông dân cư, mặt dù đã nhìn thấy ông D từ xa, nhưng vì buổi tối, không có học sinh nên chủ quan không giảm tốc độ, điều khiển xe với tốc độ nhanh và khi phát hiện xe ông Danh chuyển hướng sang đường không xử lý kịp nên cho xe tông thẳng vào gác chân sau xe ông D gây ra tai nạn làm ông T chết, ông D bị thương tích 54%. Như vậy, lời khai của ông L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án án được thể hiện tại các biên bản ghi lời khai ngày 07/6, ngày 28/6 và ngày 21/9/2017 (các BL từ 74- 79), điều khiển xe mô tô phân khối lớn tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong máu (hơi thở) vượt quá mức cho phép, chạy quá tốc độ quy định (50-60km/h) ở đoạn đường nằm trong khu vực đông dân cư theo văn bản số 464/SGTVT-QLKCHT ngày 31/01/2018 của Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng trả lời theo Công văn số 28/CVTA ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang (BL số 162), không đi đúng phần đường quy định và không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ là vi phạm điểm 8 Điều 8, điều 9 và điều 12 Luật giao thông đường bộ, đồng thời khi đi qua khu vực đông dân cư không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) là vi phạm khoản 5 Điều 5 của Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015. Do vậy, trong vụ tai nạn giao này Đinh Viết Đăng L cũng là người có lỗi cùng gây ra hậu quả làm ông T chết, bị cáo D bị thương tích 54% là do lỗi hỗn hợp của cả bị cáo D và Đinh Viết Đăng L, do đó hành vi của Đinh Viết Đăng L là đủ các đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 điều 202 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng Công an, Viện kiểm sát huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng chỉ khởi tố, điều tra và truy tố đối với Đặng Văn D ra trước Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để xét xử về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và không xem xử lý hình sự đối với Đinh Viết Đăng L mà chỉ xử phạt hành chính đối với L là chưa thỏa đáng, chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật do L gây ra, đồng thời đánh giá chưa đúng toàn diện bản chất của vụ án là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng căn cứ vào khoản 1 Điều 298 BLTTHS về “Giới hạn của việc xét xử” đã xét xử đối với bị cáo D, đồng thời kiến nghị Tòa án cấp trên xem xét xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Viết Đăng L là có căn cứ.

[3] Ngoài ra, hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của bị cáo D xuyên suốt quá trình điều tra là có bật đèn xi nhanh và quan sát trước khi cho xe chuyển hướng, còn lời

khai L thì cho rằng bị cáo D không bật đèn xi nhan, song tại biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô BKS số 43Y1- 09xx do bị cáo D điều khiển lại không thể hiện việc khám các nút đèn xe ở vị trí nào khi xảy ra tai nạn (BL 52-53), như vậy là điều tra chưa đầy đủ.

[4] Mặt khác, về phân trách nhiệm dân sự án sơ thẩm xác định L là người có liên quan, tại phiên tòa sơ thẩm Lâm chỉ tự nguyện hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), nhưng án sơ thẩm lại tuyên buộc Đinh Viết Đăng L phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền 49.750.000đ (*Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) là chưa phù hợp ý chí và nguyên tắc tự nguyện thoả thuận về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định của BLDS năm 2015.

[5] Với những sai sót nghiêm trọng nêu trên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; Điểm a, b Khoản 1 Điều 358 BLTTHS Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để điều tra, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 355; Điểm a, b Khoản 1 Điều 358 và Điều 360 BLTTHS.

*** Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại.**

1.1: Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số: 23/2018/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung quy định của pháp luật.

1.2. Giao hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng điều tra, truy tố lại theo quy định của pháp luật

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Đặng Văn D và đại diện hợp pháp người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-CATP Đà Nẵng (PV 27);
- Vụ 1;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang ;
- TAND huyện Hòa Vang ;
- Chi cục THA huyện Hòa Vang;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Vĩnh Chuyển